| TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10<br>THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM<br>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc |
|---|---|

Bản án số: 494/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 14-8-2018
V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 10, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Lan

*Các Hội thẩm nhân dân*:

1. Bà Trần Thị Thanh Thủy

2. Ông Trần Phú Nhuận

***- Thư ký phiên tòa***: Bà Phạm Hà Thiên Tâm - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh*** *tham gia phiên toà:* Bà Trần Thị Thanh Thúy - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 69/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018 về tranh chấp ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 130/2018/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 7 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 86/2018/QĐST-HNGĐ ngày 24 tháng 7 năm 2018, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Lương Bội N, sinh năm: 1984 (Có mặt).
Địa chỉ: 308/26/4 đường P, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1979 (Vắng mặt).
Địa chỉ: 308/26/4 đường P, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 26/12/2017, cùng các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, nguyên đơn bà Lương Bội N trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn T tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường N, Quận M,

Thành phố Hồ Chí Minh, theo giấy chứng nhận kết hôn số 06, quyển số 01, ngày 14/01/2008.

Tuy tự nguyện chung sống nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Sau khi về chung sống với ông T bà N mới biết bản thân ông T nghiện cờ bạc, đá gà, không lo làm ăn vun vén gia đình mà chỉ đua đòi theo chúng bạn. Mọi việc lớn nhỏ trong gia đình đều do bà phải gánh vác. Bà N cũng đã nhiều lần trả nợ thay cho ông T, tha thứ, tạo cơ hội cho ông T sữa chữa sai lầm, vợ chồng cùng nhau vun đắp gia đình hạnh phúc nhưng không có kết quả. Thậm chí ngay trong thời gian ly thân, ông T còn lén bà về nhà lấy nhẫn vàng của bà dành dụm mang đi bán. Bản thân ông T thực ra cũng không còn thương yêu gì bà mà chỉ vì sợ nếu ly hôn thì sẽ không có ai lo cho ông T nên mới níu giữ cuộc hôn nhân không hạnh phúc này. Bà N không cảm nhận được hạnh phúc gia đình mà thấy chán nản với cuộc sống vợ chồng nên yêu cầu Tòa giải quyết cho ly hôn để ổn định cuộc sống.

- Bị đơn - ông Nguyễn Văn T vắng mặt tại phiên tòa. Tại biên bản lấy lời khai cũng như trong quá trình tiến hành tố tụng tại Tòa án, ông T trình bày:

Sở dĩ mâu thuẫn vợ chồng không phải xuất phát từ việc ông ăn chơi, cờ bạc mà nguyên nhân là do bà N đã có tình cảm với người đàn ông khác nên không còn quan tâm tới ông mà chỉ suy nghĩ tới người mới. Mặc dù vậy, ông vẫn không đồng ý ly hôn và ông sẽ tha thứ cho bà N vì ông không muốn con mình sau này gọi người này là ba người kia là ba.

Việc bà N nói ông lén lút về lấy nhẫn để bán là không đúng vì đó là sự bình đẳng trong quan hệ vợ chồng, của chồng công vợ, ông có thể lấy để sử dụng không phụ thuộc sự cho phép của bà N. Bà N không thể viện lý do đó để xin ly hôn với ông.

Tại công văn số: 525/UBND ngày 11/6/2018 của Ủy ban nhân dân Phường N, Quận M có nêu về việc giữa ông T bà N có phát sinh mâu thuẫn, cãi nhau, xung đột bằng lời nói nhưng được gia đình can ngăn nên không xảy ra bạo lực. Hiện nay ông T không còn ở tại địa phương và vợ chồng đã sống ly thân.

Về con chung: Bà N và ông T cùng khai giữa bà N và ông T chung sống có một con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 13/8/2008. Bà N yêu cầu được nuôi con không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Ông T đồng ý để bà N nuôi con và tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà N và ông T cùng khai không có

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân Quận 10 phát biểu quan điểm về việc tuân thủ pháp luật về tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử từ giai đoạn thụ lý đến khi nghị án là tuân thủ đúng quy định pháp luật, đầy đủ. Tuy nhiên, Tòa

án thụ lý vụ án từ tháng 01 năm 2018 nhưng đến tháng 7 năm 2018 mới đưa vụ án ra xét xử là vi phạm quy định về thời hạn xét xử.

Về nội dung: Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về thủ tục tố tụng: Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định quan hệ tranh chấp giữa bà N và ông T là "Tranh chấp về ly hôn". Bị đơn ông Nguyễn Văn T có địa chỉ cư trú tại Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Nguyễn Văn T đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, tuy nhiên ông T vắng mặt tại phiên tòa nên áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 xét xử vắng mặt ông T.

2. Về yêu cầu của nguyên đơn:

- Xét yêu cầu xin ly hôn:

Luật Hôn nhân và gia đình quy định: Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc của gia đình. Ông T cho rằng bà N có tình cảm với người khác nhưng lại không tìm cách níu giữ hạnh phúc mà trong thời gian ly thân vẫn mạnh ai nấy sống, đòi quyền lợi về tài sản. Bà N không thừa nhận việc mình có tình cảm với người khác nhưng không muốn quay về với ông T, vì vậy việc ông T nói tha thứ hay không bà không quan tâm. Như vậy, chứng tỏ rằng bà N đã thật sự không còn tình cảm vợ chồng, không còn thiết tha đến cuộc sống hôn nhân này nữa. Giữa bà N và ông T lại sống ly thân cho thấy mục đích hôn nhân không đạt được, tình cảm vợ chồng giữa bà N và ông T không còn khả năng hàn gắn nên có căn cứ để chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà N.

- Về con chung: Bà N yêu cầu được nuôi con Nguyễn Tuấn K, yêu cầu của bà N là phù hợp với nguyện vọng của trẻ K. Hơn nữa, mặc dù không đồng ý ly hôn nhưng ông T đồng ý để trẻ K sống với bà N nên Hội đồng xét xử xem xét giao con Tuấn K cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà N và ông T cùng khai không có

- Án phí dân sự sơ thẩm: Bà N phải chịu án phí về Hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

*Vì các lẽ trên;*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào vào khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và khoản 1 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 56, khoản 2 Điều 81, Điều 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Chấp nhận yêu cầu của bà Lương Bội N

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lương Bội N được ly hôn với ông Nguyễn Văn T.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Tuấn K, sinh ngày 13/8/2008 cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng, bà N không yêu cầu ông T cấp dưỡng nuôi con. Ông T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

Các đương sự Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Về tài sản chung và nợ chung: Bà N khai không có

- Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình: Bà N phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0040247 ngày 03 tháng 01 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày: Đối với bà N kể từ ngày tuyên án, đối với ông T kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận:***
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q.10;
- Chi cục THADS Q10;
- UBND Phường N, Quận M (để ghi vào sổ hộ tịch);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**